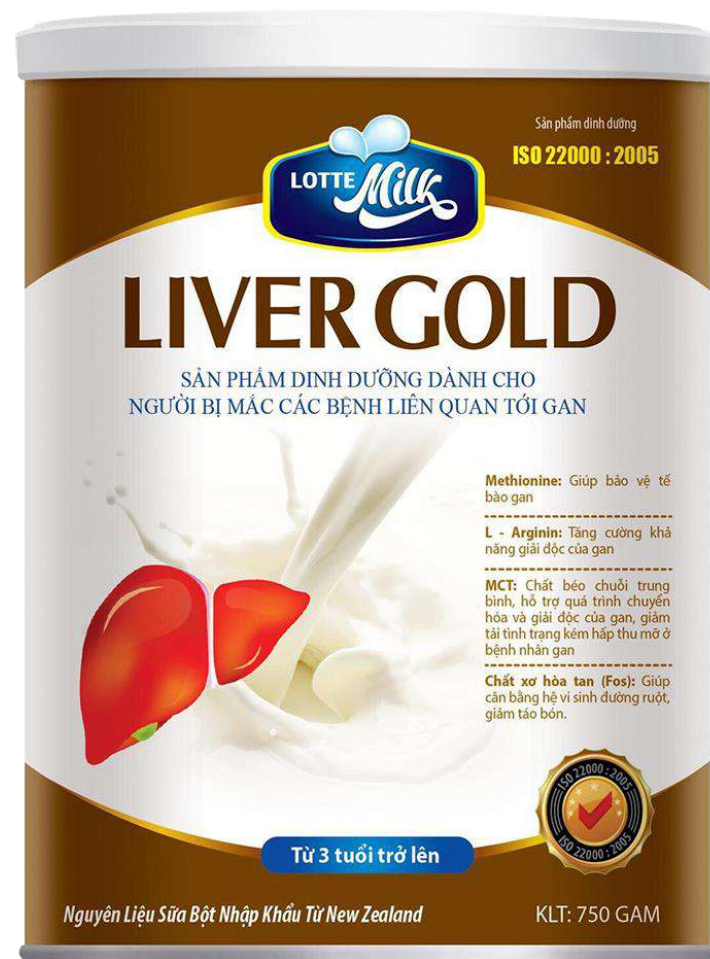


Sữa LIVERGOLD

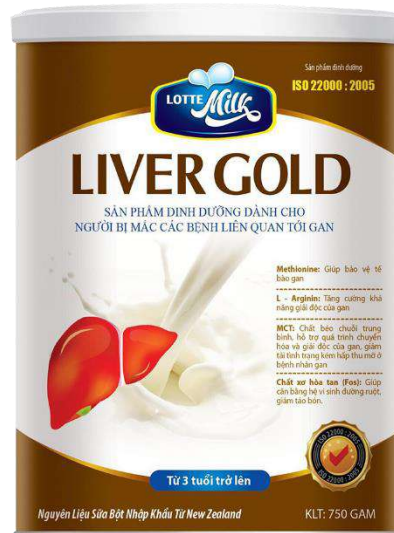
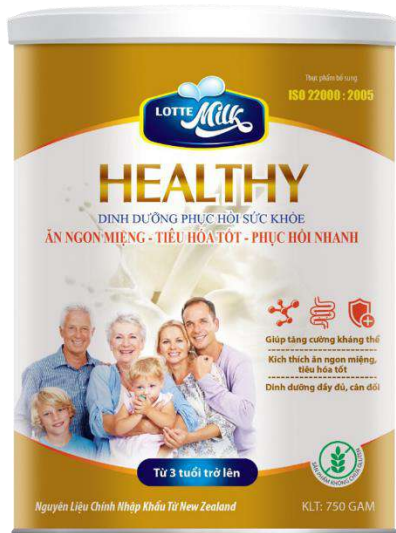
*Sữa
dành cho
người
mắc
bệnh gan*





TOPTEN Food®

Sức khỏe vàng - Trao hàng chất lượng



GIỚI THIỆU CÔNG TY



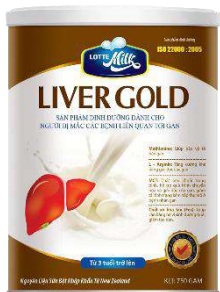
TIN CẬY: Top Ten Food luôn lấy chữ TÍN làm đầu trong kinh doanh. Lấy việc xây dựng và bảo vệ uy tín là việc sống còn của doanh nghiệp.

TẬN TÂM: Top Ten Food phục vụ khách hàng bằng tất cả tấm lòng chân thành, tận

TRÁCH NHIỆM: Top Ten Food chịu trách nhiệm về mọi sản phẩm mình bán ra và mọi chính sách mình ban hành.

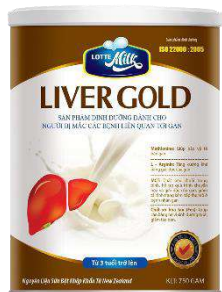
HỢP TÁC: Top Ten Food sẵn sàng hợp tác trên tinh thần tôn trọng pháp luật và các bên cùng có lợi.

CẦU THỊ: Top Ten Food luôn lắng nghe mọi ý kiến đóng góp với sự tôn trọng và cầu thị.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh



Ths Trần Hoàng Thịnh

128V



WHOLE MILK POWDER INSTANTISED, FORTIFIED WITH MINERALS AND/OR VITAMINS

PRODUCT GROUP: Whole milk powder, instantised, fortified PRODUCT/TEN CODE: 08V

Packaging information*

Netted into 30 bags, 20 colour change packets included
with 1000 Open Country branded bags with polyethylene gas
barrier liner.

Pack Size:	25 kg
Dimensions:	600mm x 550mm x 140mm H
Gross Weight:	15.4 kg
Bags per layer:	8
Layers per pallet:	7
Total Bags:	56
Container code:	QCR114 (new) QCR125-2 or 18 (new)**

* Packing and pallet information may change in full
product, customer or shipping requirements.

** Weight restrictions apply

Coding

Bags are coded with factory registration number,
lot number (line, upper), and month, day of
manufacture (DD-MMM YYYY), and expiry date (DD-
MMM YYYY).



Storage Instructions and Shelf Life:

Milk powder have a tendency to absorb odour. Therefore
this product is stored in an odour free environment, away
from direct sunlight and at a temperature below 15°C
with relative humidity below 65% in order to maintain
its functional properties. While the bag is intact and the
product kept under these conditions it has a shelf life of
726 days from date of manufacture.

Allergen Status:

Contains milk and Soybean Products

Certifications & Registrations:

MPH & HACCP Approved, Halal Certified, Kosher
Certification, EU Certification on request.

Nutritional Information:

Nutrient	Average Quantity per 100g
Energy(kJ)	1,143
Protein(g)	24.8
Fat - total(g)	25.5
- saturated(g)	18.4
Carbohydrate(g)	80.8
- sugars(g)	40.4
Sodium(mg)	278

Open Country Dairy Limited

PO Box 112916, Etihad, April Road, April, Central
T: +974 3660 1212
F: +974 3660 1247
E: info@opencountry.ae
W: www.opencountry.ae

This is not an Open Country product as defined by the standards set out
in the Code of Practice regarding suppliers and information made to
consumers in the product or its packaging for a particular lot. Information on
suppliers is provided by the product's product requirements.

All rights reserved. All information is subject to change without notice.

Nguyên liệu nhập từ New Zealand

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VI.45.866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Nghĩa - Tp. Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechfoods@gmail.com



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

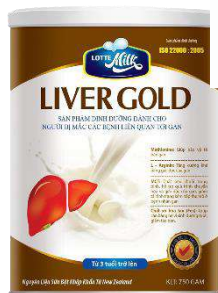
Số: G19-T1/864

Tên mẫu: Thực phẩm bổ sung LOTTE MILK sữa CURCUMIN GOLD
Mã số mẫu: 084G19
Nơi gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NANOFOD
Địa chỉ: Thôn Đông Vàng, xã Phú Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
Ngày nhận mẫu: 07/01/2019
Thời gian thử nghiệm: Từ 07/01/2019 đến 14/01/2019
Yêu cầu kiểm tra: Theo phiên yêu cầu kiểm nghiệm.
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhân đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Năng lượng	Kcal/100g	238	TC PTN
1.02	Protein	g/100g	10,0	TCVN 8099-5 : 2009
1.03	Chất béo tổng	g/100g	8,0	TCVN 7084 : 2002
1.04	Canxi (Ca)	mg/100g	652,0	TCVN 6269 : 2008
1.05	Isomalt	g/100g	65,2	AOAC 986.25
1.06	Curcumin	mg/100g	1610,0	USP 38 - HPLC
1.07	Collagen	mg/100g	300,8	TCPTN - HPLC
1.08	Vitamin D3	IU/100g	584,2	TCVN 8973 : 2011
1.09	Vitamin A	IU/100g	1452,0	TCVN 8972-1 : 2011
1.10	Vitamin E	IU/100g	15,4	TCVN 8276 : 2010
1.11	Vitamin C	mg/100g	50,3	TCVN 8977 : 2013
1.12	Vitamin K1	µg/100g	37,7	TCVN 8974 : 2011
1.13	Acid Folic (Vitamin B9)	µg/100g	48,2	AOAC 992.05
1.14	Vitamin B1 (Thiamin)	µg/100g	401,4	TCVN 5164 : 2008
1.15	Vitamin B2 (Riboflavin)	µg/100g	752,3	TCVN 8975 : 2011
1.16	Vitamin B6	µg/100g	254,1	TCVN 9513 : 2012
1.17	Vitamin B12	µg/100g	0,80	TCVN 9514 : 2012
1.18	Sắt (Fe)	mg/100g	7,0	TCVN 8126 : 2009
1.19	Natri (Na)	mg/100g	150,0	TCVN 6269 : 2008
1.20	Kali (K)	mg/100g	350,3	TCVN 6269 : 2008
1.21	Kẽm (Zn)	mg/100g	4,0	TCVN 8126 : 2009
1.22	Phospho	mg/100g	65,2	TCVN 6271 : 2007
1.23	Nicotinamide (Vitamin PP)	mg/100g	3,0	TCVN 9045 : 2012

Ghi chú:

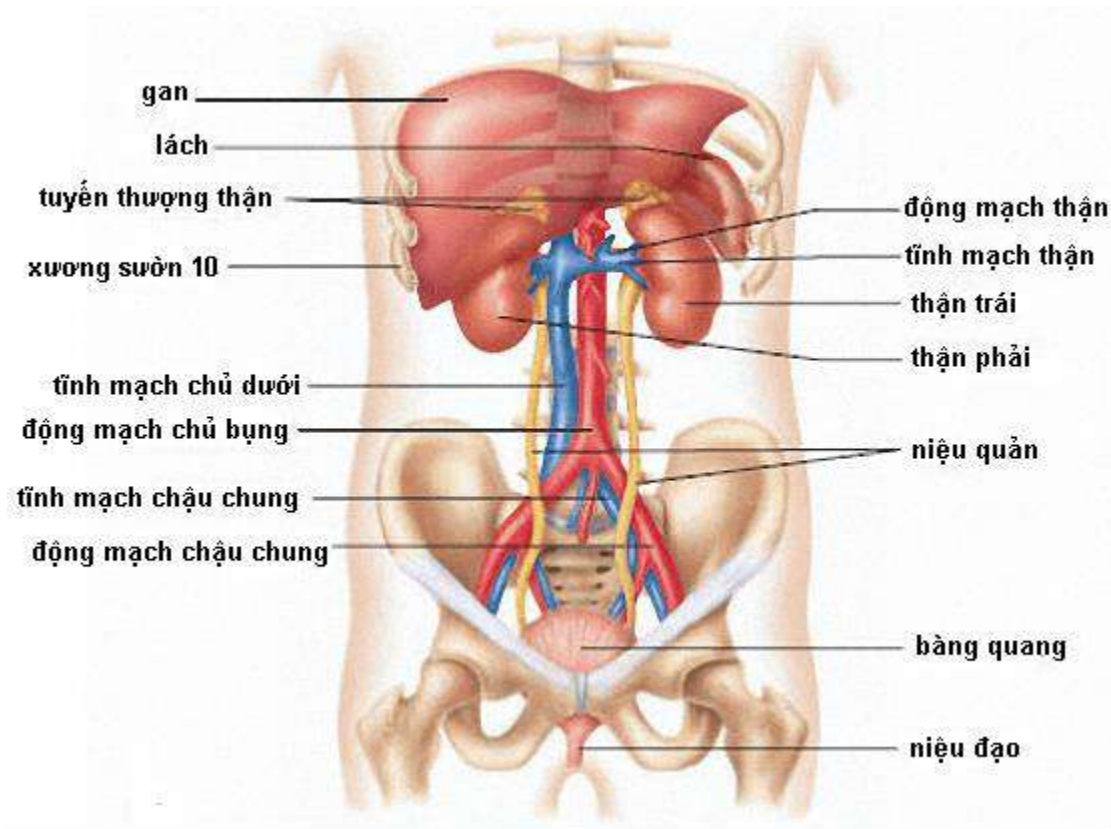
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Không được tạo chấp nhận phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Chỉ tiêu được đánh dấu * là chỉ tiêu được công nhận Vilas.
- Phương pháp thử nghiệm sẽ không nêu chi tiết về kết quả thử nghiệm nếu kết thúc giao hàng hoặc thông tin mẫu gửi.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt, thời gian lưu mẫu 25 ngày kể từ ngày trả kết quả.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

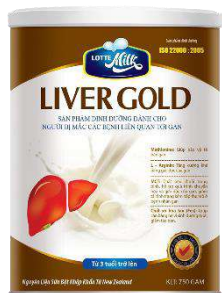
Ths Trần Hoàng Thịnh

Sản phẩm được
kiểm nghiệm tại
trung tâm kiểm
nghiệm đạt ISO/IEC
17025.
Số Vilas 866



Vị trí của Gan

Gan là cơ quan nội tạng lớn nhất cơ thể, có màu đỏ sẫm, nặng 1,4-1,6kg chiếm khoảng 2% trọng lượng cơ thể người lớn và 5% trọng lượng cơ thể trẻ em. Những xương sườn bên dưới cùng có tác dụng che chở, bảo vệ gan khỏi các chấn thương từ bên ngoài.



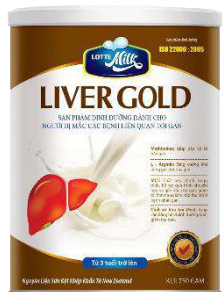
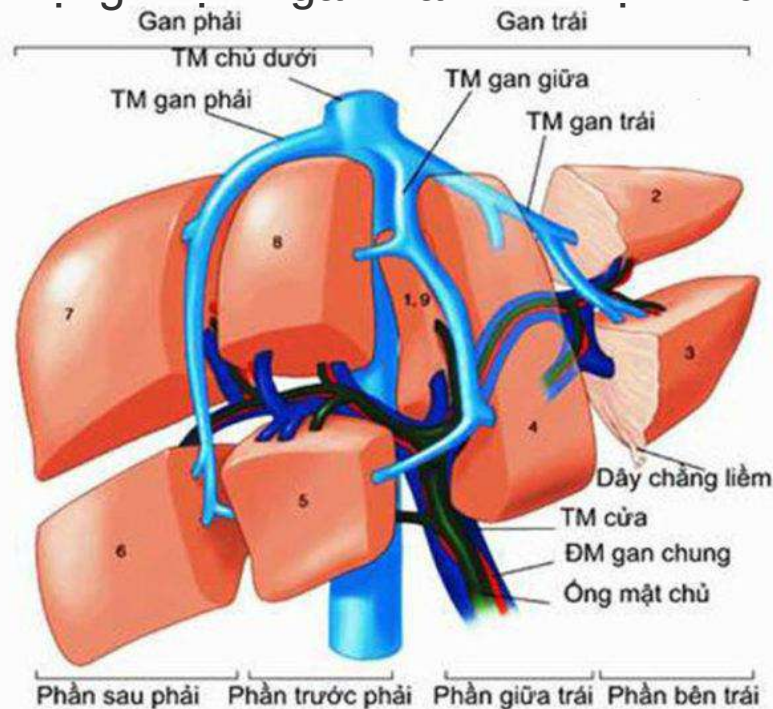
SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Cấu tạo của Gan

Cấu tạo của gan. Gan được bao phủ bởi phúc mạc, là một lớp màng kép, mỏng có tác dụng làm giảm ma sát giữa các cơ quan với nhau. Dưới phúc mạc là áo xơ (tunica fobrosa). Ở cửa gan, áo xơ đi vào trong gan cùng các mạch tạo nên bao xơ quanh mạch (capsula fibrosa peri- vascularis) hay còn gọi là bao Glison.

- Gan được giữ tại chỗ bởi: tĩnh mạch chủ dưới cùng các tĩnh mạch gan, dây chằng hoành-gan, dây chằng vành và dây chằng liềm.
- Gan được cung cấp máu bởi động mạch gan và tĩnh mạch cửa (tĩnh mạch gánh).

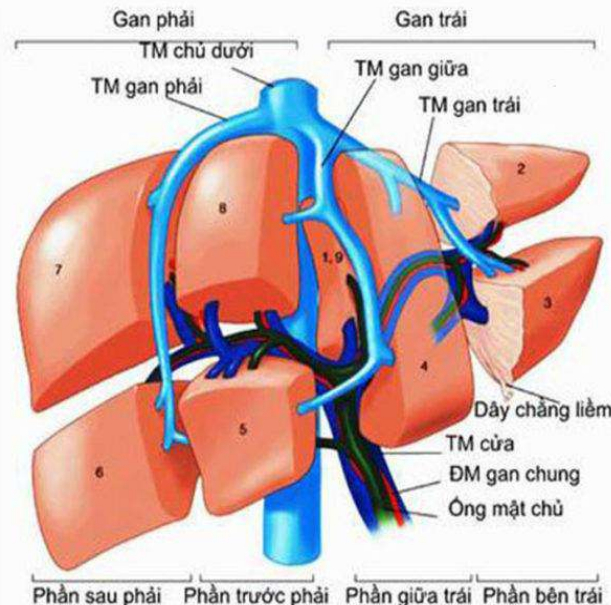


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

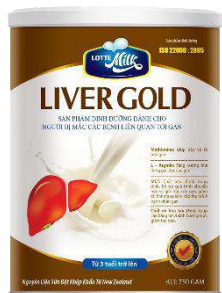
Ths Trần Hoàng Thịnh

Cấu tạo của Gan

• Gan được chia thành 2 thùy (lobe) là thùy phải và thùy trái. Sự phân chia này dựa vào vị trí của dây chằng liềm (falciform ligament) nối liền gan với cơ hoành và thành bụng trước. Thùy phải thường có kích thước to hơn thùy trái. Mỗi thùy gan lại phân ra hàng ngàn đơn vị có cấu trúc rất nhỏ hình lục giác. Mỗi đơn vị này có một tĩnh mạch chạy xuyên qua giữa tâm và cuối cùng tập trung về tĩnh mạch gan. Tĩnh mạch gan đưa máu từ gan về tim.



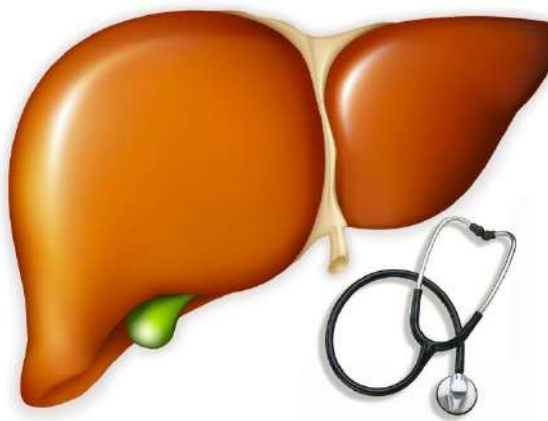
• Bề mặt ngoài của mỗi đơn vị cấu trúc là những tĩnh mạch, động mạch nhỏ và hệ thống ống dẫn, đưa chất lỏng đến và đi. Mạng lưới này có thể chuyển tải qua gan 1,4 lít máu/phút, khoảng 2000 lít máu một ngày đêm. Lượng máu này sau khi qua gan sẽ được chuyển về tim, để từ đó phân phối cho các bộ phận khác trong cơ thể.



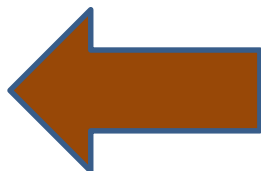
SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

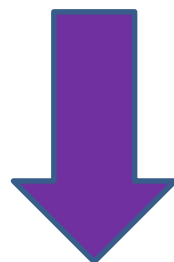
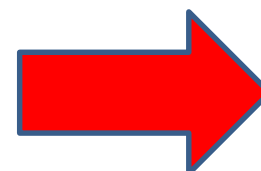
Chức năng chuyển hóa



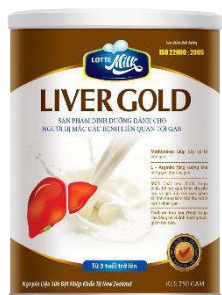
Chức năng
chống độc



Chức năng
dự trữ



Chức năng tạo mật



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Chức năng chuyển hóa

Chuyển hóa glucid

Glucid từ ruột theo tĩnh mạch cửa về gan chủ yếu là glucose, còn lại là galactose và fructose. Fructose và galactose sẽ được gan chuyển thành glucose trước khi sử dụng. Ngoài ra, gan có thể tạo glucose từ các acid amin sinh đường, acid béo, glycerol và acid lactic. Các chất này sẽ được chuyển thành acid pyruvic hoặc phosphopyruvic rồi thành glucose-6-phosphat trước khi chuyển thành glucose.

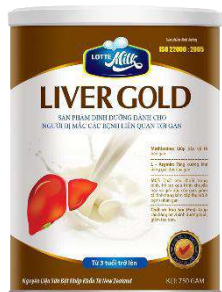
Chuyển hóa lipid

Gan tổng hợp acid béo từ glucid, protid và từ các sản phẩm thoái hóa của lipid. Acid béo được chuyển hóa theo chu trình (oxy hóa của Knoop để cho năng lượng (chiếm 60% chuyển hóa acid béo của cơ thể).

Ngoài ra, gan còn tổng hợp cholesterol, cholesteroleste, phospholipid, triglycerid và các lipoprotein (HDL, LDL và VLDL).

Chuyển hóa protid

Gan là cơ quan chuyển hóa cũng như dự trữ protid. Chuyển hóa protid ở gan xảy ra rất mạnh mẽ bao gồm 2 quá trình: chuyển hóa acid amin và tổng hợp protein.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Chức năng dự trữ

Gan dự trữ cho cơ thể nhiều chất quan trọng: máu, glucid, sắt và một số vitamin như A, D, B12 trong đó quan trọng là vitamin B12.

Dự trữ máu

Lượng máu chứa trong gan bình thường khá lớn (khoảng 600 - 700 ml). Khi áp suất máu tại tĩnh mạch gan tăng lên (truyền dịch, sau bữa ăn, uống nhiều nước...), gan có thể phình ra để chứa thêm khoảng 200 - 400 ml.

Ngược lại, khi cơ thể hoạt động hoặc khi thể tích máu giảm, gan sẽ co lại, đưa một lượng máu vào hệ tuần hoàn.

Dự trữ glucid

Gan dự trữ glucid dưới dạng glycogen, lượng glycogen dự trữ này đủ cung cấp năng lượng cho cơ thể hoạt động trong vòng vài giờ.

Thông qua việc dự trữ glycogen, gan tham gia điều hòa đường huyết. Khi đường huyết tăng, quá trình tổng hợp glycogen tăng lên để dự trữ. Ngược lại, khi đường huyết hạ, quá trình phân ly glycogen tăng lên để đưa glucose vào máu nhằm giữ ổn định đường huyết.

Như vậy, gan đóng vai trò rất quan trọng trong điều hòa đường huyết. Các hệ thống điều hòa đường huyết như nội tiết và thần kinh đều thông qua gan. Khi suy gan, điều hòa đường huyết sẽ bị rối loạn cho dù hệ thống nội tiết và thần kinh vẫn còn tốt.

Dự trữ sắt

Gan là trong 3 cơ quan của cơ thể dự trữ sắt (gan, lách và tủy xương, dự trữ 20% lượng sắt của cơ thể, khoảng 1 g). Lượng sắt dự trữ này đến từ thức ăn hoặc từ sự thoái hóa Hb. Gan dự trữ sắt dưới dạng feritin. Khi cần, gan sẽ đưa sắt đến cơ quan tạo máu nhờ một loại protein vận chuyển sắt là transferrin do gan sản xuất ra.

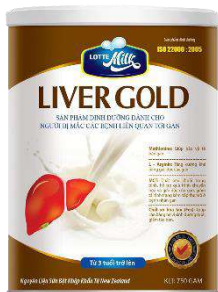
Dự trữ vitamin B12

Gan có khả năng dự trữ vài miligam, trong khi nhu cầu của cơ thể khoảng 3 (g trong một ngày). Vì vậy, cơ thể rất hiếm bị thiếu B12, phải ngừng cung cấp 3 - 5 năm mới có triệu chứng thiếu vitamin B12.

Thiếu vitamin B12 sẽ gây ra bệnh thiếu máu ác tính hồng cầu to.

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh



Chức năng tạo mật

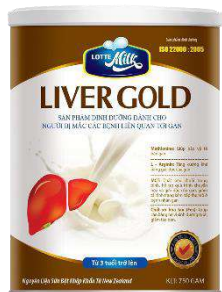
Mật là sản phẩm bài tiết của tế bào gan. Sau khi bài tiết, mật theo các ống mật vi ti đổ vào ống mật ở khoảng cửa. Từ đây, mật theo ống gan phải và ống gan trái đổ vào ống mật chung rồi theo ống túi mật đi đến chứa ở túi mật. Tại đây, mật được cô đặc lại và dưới tác dụng của một số kích thích, túi mật sẽ co bóp đưa mật vào tá tràng qua cơ vòng Oddi. Trước khi đi vào tá tràng, mật được trộn lẫn với dịch tụy trong ống tụy chính.

Mật là một chất lỏng, màu xanh hoặc vàng, pH khoảng 7 - 7,7.

Số lượng bài tiết khoảng 0,5 lít/ngày.

Dịch mật gồm có nhiều thành phần. Trong đó, có một số thành phần quan trọng như: muối mật, sắc tố mật, cholesterol...

Bảng: Các thành phần của dịch mật.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Chức năng chống độc

Gan được xem là một hàng rào bảo vệ cơ thể để chống lại các yếu tố độc hại xâm nhập qua đường tiêu hóa. Đồng thời, nó làm giảm độc tính và thải trừ một số chất được tạo ra trong quá trình chuyển hóa của cơ thể. Cơ chế chống độc của gan do cả tế bào Kupffer và tế bào gan đảm nhiệm.

Tế bào Kupffer

Thực bào các vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể qua đường tiêu hóa, đồng thời thực bào cả các hồng cầu già và xác hồng cầu bị vỡ.

Tế bào gan

Chống độc bằng 2 cơ chế:

Giữ lại một số kim loại nặng như đồng, chì, thủy ngân...và một số chất màu như Bromo-Sulfo-Phtalein (BSP). Sau đó, sẽ thải ra ngoài.

Bằng các phản ứng hóa học để biến các chất độc thành chất không độc hoặc ít độc hơn rồi thải ra ngoài qua đường mật hoặc đường thận.

Phản ứng tạo urê từ NH₃

NH₃ được tạo ra trong cơ thể qua quá trình khử amin hoặc hấp thu từ ruột già vào máu. Đây là một chất độc đối với cơ thể, đặc biệt là đối với hệ thần kinh. Gan sẽ biến đổi NH₃ thành urê qua chu trình Ocnitin chỉ có ở gan. Sau đó, urê được thải ra trong nước tiểu.

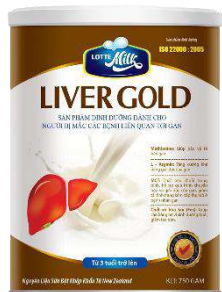
Khi suy gan, NH₃ máu tăng lên gây nên hôn mê gan.

Khử độc bằng các phản ứng oxy hóa khử, metyl hóa, acetyl hóa

Oxy hóa rượu thành acid acetic.

Khử aldehyd thành alcol.

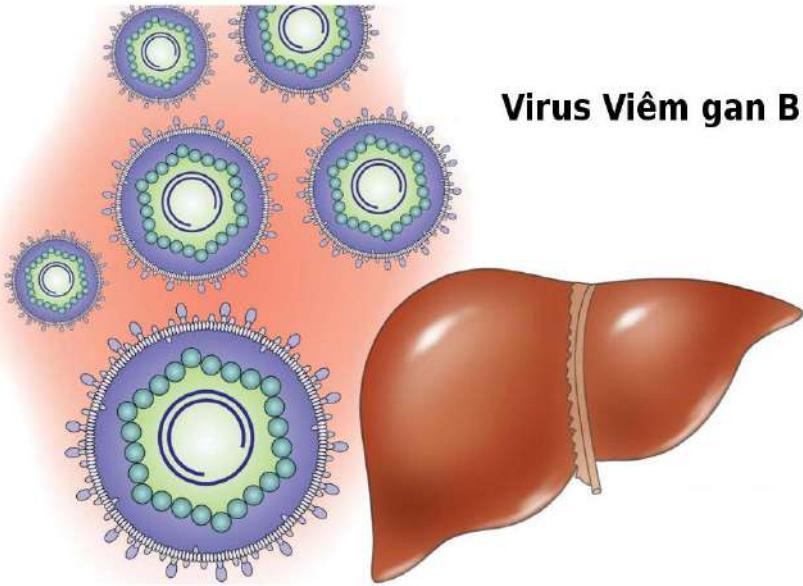
Acetyl hóa Sulfanilamit thành chất ít độc hơn.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Các bệnh thường gặp ở gan

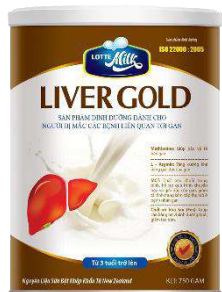


Virus Viêm gan B

1. Viêm gan B

Viêm gan B là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến **suy gan**, **xơ gan**, **ung thư gan**. Viêm gan B có thể xảy ra ở bất kỳ đối tượng nào. Nếu bệnh xảy ra ở người lớn vẫn có thể điều trị để loại bỏ virus viêm gan B dễ dàng. Tuy nhiên, một số trường hợp trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và người lớn nhiễm virus viêm gan B nhưng không thể điều trị khỏi hoàn toàn.

Nguyên nhân gây viêm gan B là do virus viêm gan HBV-DNA truyền nhiễm gây bệnh, là loại bệnh lây nhiễm. Người mắc viêm gan B nếu không được hỗ trợ và điều trị kịp thời có nguy cơ cao dẫn đến xơ gan, ung thư gan. Hiện tại chỉ có phương pháp duy nhất là xét nghiệm máu để xác định xem mình có bị bệnh hay không. Viêm gan B có thể lây qua con đường máu, tình dục và mẹ sang con, và sử dụng các vật dùng thiếu vệ sinh như dao cạo, bàn chải...



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Các bệnh thường gặp ở gan

2. Suy gan

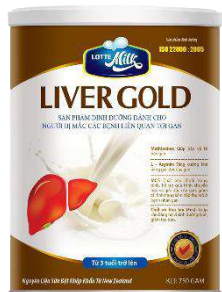
Suy gan gồm 2 dạng là suy gan cấp tính và suy gan mãn tính

• **Suy gan cấp** có thể xảy ra đột ngột mà không có bất kỳ triệu chứng nào. Bệnh thường tấn công nhanh và chức năng gan của bệnh sẽ bị mất trong vòng vài ngày hoặc vài tuần.

• **Suy gan mãn tính** thường là kết quả của xơ gan, diễn tiến của bệnh chậm, có thể mất vài tháng hoặc vài năm mới xuất hiện triệu chứng của bệnh.

Chỉ số xét nghiệm chức năng gan	Giá trị bình thường
AST, ALT	< 40 UI/l
LDH	5-30 UI/l
Ferritin	Nam: 100 - 300 mg/L Nữ: 50 - 200 mg/L
Bilirubin huyết thanh toàn phần + Bilirubin gián tiếp + Bilirubin trực tiếp	0,8 - 1,2 mg/dL 0,6 - 0,8 mg/dL 0,2 - 0,4 mg/dL
Bilirubin niệu	(-) - không xuất hiện
Urobilinogen	0,2 - 1,2 đơn vị
ALP	25 - 85 U/L
5NT	0,3 - 2,6 đơn vị Bodansky/dL
GGT	Nam: # 50 U/L Nữ: # 30 U/L
NH3 máu	5 - 69 mg/dL
Protein: + Albumin (A) + Globulin (G)	35 - 55 g/L 20 - 35 g/L
INR	0,8 - 1,2

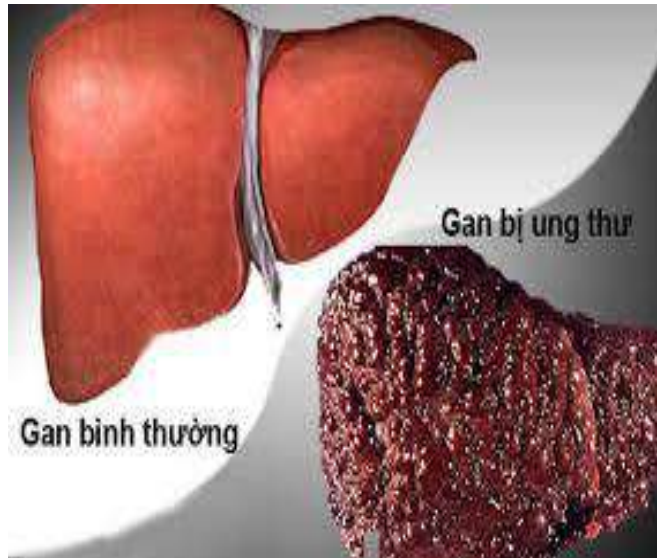
Bảng tóm tắt các trị số bình thường của các xét nghiệm chức năng gan



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

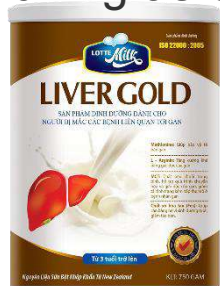
Các bệnh thường gặp ở gan



3. Ung thư gan

Ung thư gan là bệnh không có nguyên nhân rõ ràng, hiện tại khoa học vẫn chưa đưa ra được nguyên nhân chính xác gây ra bệnh này. Tuy nhiên, tỷ lệ người mắc bệnh ung thư gan cao rơi vào những người bị viêm gan B mãn tính, xơ gan, di truyền, bị bệnh tiểu đường, béo phì. Người bị bệnh ung thư gan thường không có biểu hiện gì trong giai đoạn đầu nhiễm bệnh. Thậm chí đến giai đoạn cuối người bệnh mới có cảm giác mệt mỏi, chán ăn, sụt cân không rõ nguyên nhân.

Triệu chứng thường gặp của **ung thư gan**: **Vàng da**, vàng mắt là hậu quả của tình trạng **tắc nghẽn đường mật** gây ra bởi khối u. **Muối mật (bilirubin)** trào ngược từ trong đường mật vào các xoang gan, đi vào máu và lắng đọng ở da. Vàng da, vàng mắt thường kèm theo phân bạc màu và nước tiểu sẫm màu (như nước vối). Bên cạnh đó, khoảng 30-50% các trường hợp gầy sút cân tại thời điểm chẩn đoán. Đau bụng vùng gan: giai đoạn sớm thì thường đau mơ hồ, không rõ ràng, khi đau bụng nhiều thì thường do các biến chứng của tắc mật.

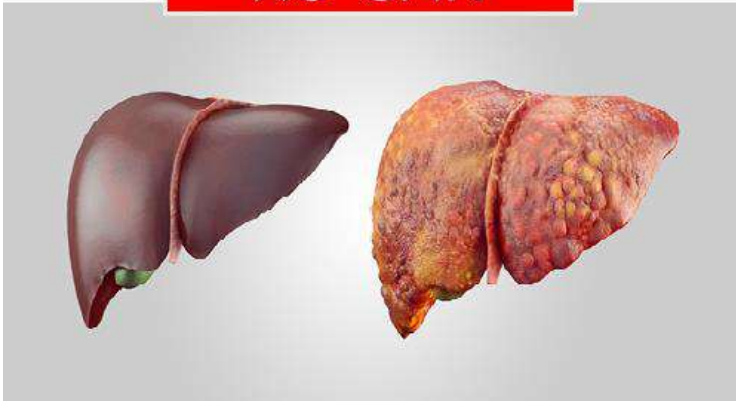


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Các bệnh thường gặp ở gan

XƠ GAN

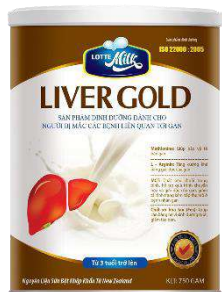


4. Xơ gan

Xơ gan là bệnh mà các mô tế bào khỏe được thay bằng mô sẹo làm giảm hoặc mất hoàn toàn chức năng của gan. Các nguyên nhân thường gây ra **xơ gan** bao gồm sử dụng các chất kích thích đặc biệt là rượu bia, do gan nhiễm mỡ và do virus **viêm gan** gây ra.

Xơ gan ở giai đoạn đầu thường không có triệu chứng gì, về sau tùy thuộc vào từng mức độ mà có thể xuất hiện các biểu hiện của hội chứng suy tế bào gan, hội chứng tăng áp lực tĩnh mạch cửa, bệnh nhân mệt mỏi, kém ăn, vàng da, da sạm, dễ chảy máu cam, chảy máu chân răng, phù, cổ trướng, suy giảm chức năng tình dục..., nặng hơn có những biến chứng như nôn ra máu và đi ngoài phân đen do vỡ hoặc giãn tĩnh mạch thực quản, hôn mê gan, suy thận, các biểu hiện nhiễm khuẩn hoặc do xơ gan ung thư hóa...

Hiện nay, các tổn thương trong **xơ gan** chưa có biện pháp điều trị triệt để nhưng hoàn toàn có thể ngăn cản và làm chậm quá trình phát triển của nó nếu được điều trị một cách thích hợp.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

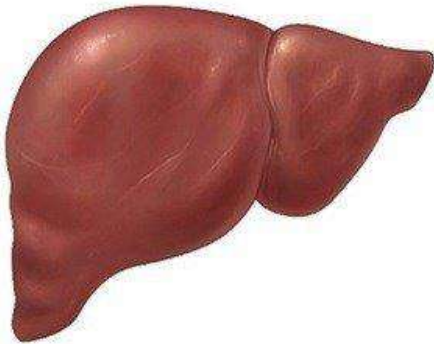
Các bệnh thường gặp ở gan

5. Gan nhiễm mỡ

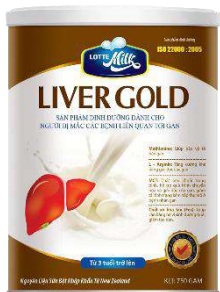
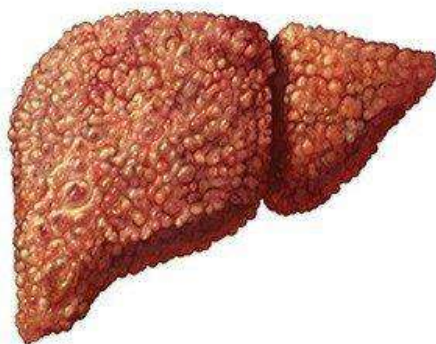
Gan nhiễm mỡ là tình trạng lượng mỡ tích tụ trong gan chiếm quá 5% trọng lượng của gan, đây là bệnh thường gặp trong lối sống hiện đại. Gan nhiễm mỡ được chia làm hai nhóm: gan nhiễm mỡ do rượu và không do rượu. Ở cả hai nhóm người ta đều nhận thấy các tế bào gan chứa đầy các hạt mỡ. Gan nhiễm mỡ do rượu là một giai đoạn trong quá trình tiến triển của bệnh gan do rượu. Nếu không điều trị tốt sẽ dẫn đến viêm và xơ gan rượu.

Nguyên nhân phát sinh bệnh gan nhiễm mỡ thường do ăn uống không hợp lý, béo phì, tâm lý căng thẳng, sự thay đổi lối sống quá nhanh, gặp nhiều khó khăn. Tất cả những vấn đề này sẽ ảnh hưởng đến chức năng của gan và gây ra những hội chứng như gan bị suy yếu, gan nhiễm mỡ.

Gan bình thường



Gan nhiễm mỡ



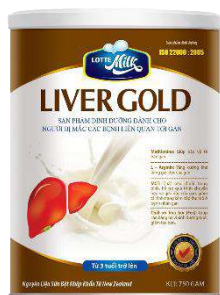
SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

Chỉ số xét nghiệm chức năng gan

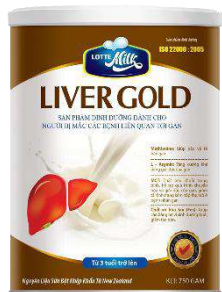
Chỉ số xét nghiệm chức năng gan	Giá trị bình thường
AST, ALT	< 40 UI/l
LDH	5-30 UI/l
Ferritin	Nam: 100 - 300 mg/L Nữ: 50 - 200 mg/L
Bilirubin huyết thanh toàn phần + Bilirubin gián tiếp + Bilirubin trực tiếp	0,8 - 1,2 mg/dL 0,6 - 0,8 mg/dL 0,2 - 0,4 mg/dL
Bilirubin niệu	(-) - không xuất hiện
Urobilinogen	0,2 - 1,2 đơn vị
ALP	25 - 85 U/L
5NT	0,3 - 2,6 đơn vị Bodansky/dL
GGT	Nam: # 50 U/L Nữ: # 30 U/L
NH3 máu	5 - 69 mg/dL
Protein: + Albumin (A) + Globulin (G)	35 -55 g/L 20 - 35 g/L
INR	0,8 - 1,2

Bảng tóm tắt các trị số bình thường của các xét nghiệm chức năng gan



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

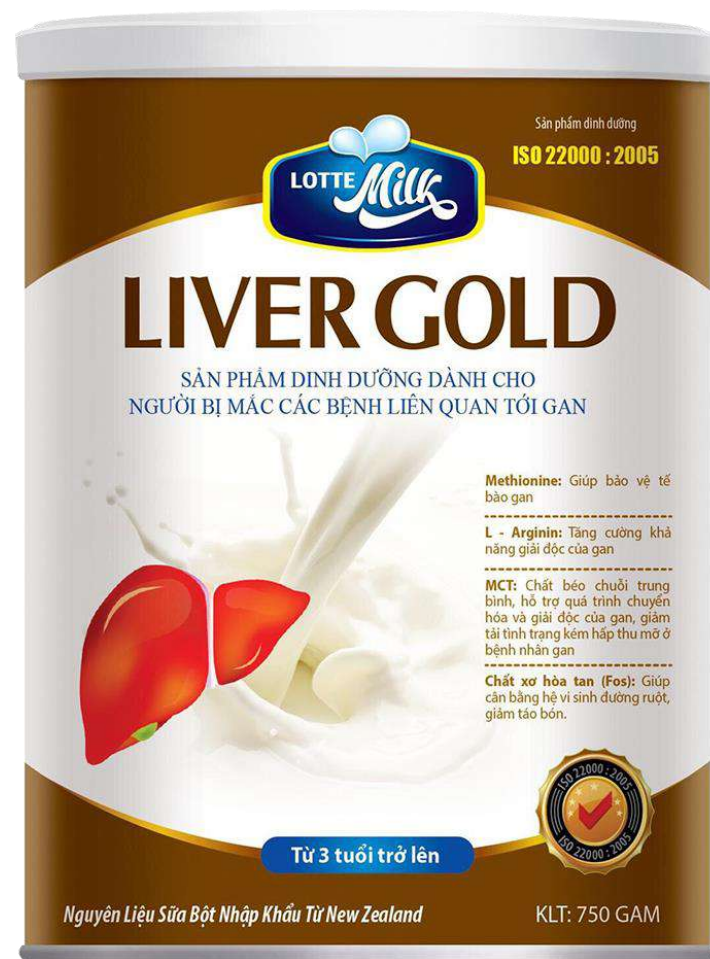


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

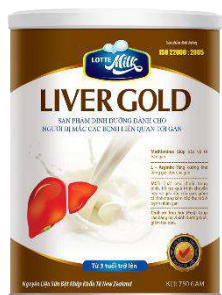
Ths Trần Hoàng Thịnh

Sữa LIVERGOLD

*Sữa
dành cho
người
mắc
bệnh gan*



Bổ sung vitamin và khoáng chất , giúp thay thế bữa ăn phụ, cung cấp nguồn dinh dưỡng đầy đủ, giúp duy trì sức khỏe cho người rối loạn chức năng gan.



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

THÔNG TIN DINH DƯỠNG/ NUTRITION FACTS

Thành phần	Đơn vị	100g bột	Ingredient	Unit	100g flour
Năng lượng	Kcal	410	Energy	Kcal	410
Lipid	g	19,32	Lipid	g	19,32
Carbohydrate	g	60	Carbohydrate	g	60
Protein	g	11,2	Protein	g	11,2
Sữa non	mg	500	Colostrum	mg	500
Chất xơ dinh dưỡng (Fos)	mg	2000	Dietary fiber	mg	2000
Omega 3	mg	1600	Omega 3	mg	1600
Omega 6	mg	400	Omega 6	mg	400
Methionine	mg	300	Methionine	mg	300
L - Arginin	mg	300	L - Arginin	mg	300
MCT	mg	900	MCT	mg	900
Leucine	mg	1.3	Leucine	mg	1.3
L- Carnitine	mg	66	L- Carnitine	mg	66
Lysine	mg	600	Lysine	mg	600
Taurine	mg	45	Taurine	mg	45
Choline	mg	132	Choline	mg	132
Vitamin			Vitamine		
Vitamin A	IU	1123	Vitamin A	IU	1123
Vitamin D	IU	201	Vitamin D	IU	201
Vitamin E	IU	11	Vitamin E	IU	11
Vitamin K	mcg	35	Vitamin K	mcg	35
Vitamin B1	mcg	610	Vitamin B1	mcg	610
Vitamin B2	mcg	530	Vitamin B2	mcg	530
Vitamin B6	mcg	475	Vitamin B6	mcg	475
Vitamin B12	mcg	1.65	Vitamin B12	mcg	1.65
Vitamin C	mg	42	Vitamin C	mg	42
Vitamin B5	mg	2.55	Vitamin B5	mg	2.55
Niacin	mg	5.5	Niacin	mg	5.5
Biotin	mcg	18	Biotin	mcg	18
Axit folic	mcg	110	Folic Acid	mcg	110
Khoáng chất			Mineral		
Canxi	mg	675	Calcium	mg	675
Natri	mg	60	Sodium	mg	60
Kali	mg	370	Potassium	mg	370
Phot pho	mg	338	Phosphorous	mg	338
I ốt	mcg	55	Iodine	mcg	55
Magie	mg	105	Magnesium	mg	105
Kẽm	mg	5	ZinC	mg	5
Đồng	mcg	125	Copper	mcg	125
Mangan	mcg	115	Mangan	mcg	115
Cloride	mg	310	Cloride	mg	310
Sắt	mg	8.7	Iron	mg	8.7

Ths Trần Hoàng Thịnh

**Chất xơ
dinh dưỡng**

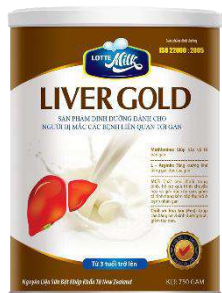
Methionine

L-Arginin

**Choline, Lysine,
Taurine, MCT**

**Leucine, L-
carnitine**

**Vitamin &
Khoáng chất**



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

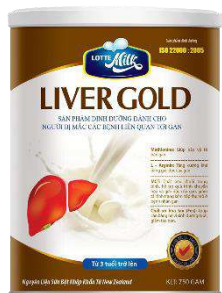
Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA NĂNG LƯỢNG

Theo nhu cầu khuyến nghị của **người Việt Nam**, với **người cao tuổi** nhu cầu về **năng lượng** là từ 1700-1900 kcal/người/ngày. **Năng lượng** từ ngũ cốc cung cấp 68%, các chất béo cung cấp 18% và các chất đạm cung cấp 14% tổng nhu cầu **năng lượng** trong khẩu phần ăn hàng ngày.



100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 410 Kcal/100gr

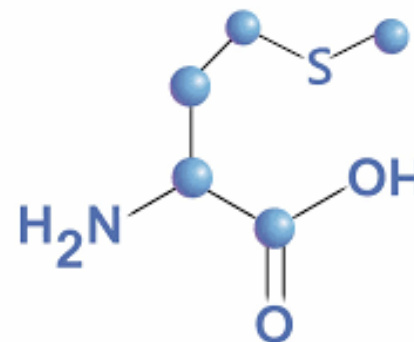


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA METHIONINE

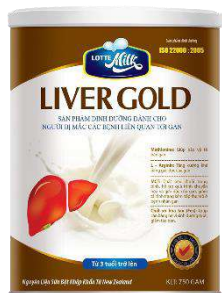
Methionine là một amino acid giúp sản xuất một số phân tử quan trọng duy trì hoạt động sống của con người. Có nhiều ý kiến nên bổ sung thêm methionine vào cơ thể, nhưng để tránh những tác dụng không mong muốn, việc bổ sung như thế nào phải tuân theo chỉ định cụ thể.



Methionine

- Giúp sản xuất các chất chống ôxy hóa chứa lưu huỳnh khác như cystein, taurin;
- Đặc biệt giúp gan sản xuất glutathion dùng cho việc hóa giải chất độc (như khi nhiễm độc do dùng paracetamol liều cao);

100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 300mg methionine



Nhu cầu methionine của cơ thể

Với một chế độ ăn đầy đủ và cân bằng có thể cung cấp đầy đủ lượng methionine cần thiết cho cơ thể. Lượng methionine và cysteine cần cung cấp cho cơ thể mỗi ngày là 19 mg/kg đối với người trưởng thành.

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA L-ARGININE



L-arginine là một amino acid giúp cơ thể tổng hợp protein và được tìm thấy trong hầu hết các loại thực phẩm giàu protein như cá, thịt đỏ, thịt gia cầm, đậu nành, ngũ cốc nguyên hạt và các sản phẩm từ sữa.

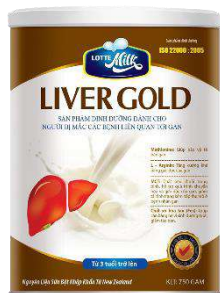
L-arginin tham gia vào quá trình tạo ra urê ở gan, điều hòa nồng độ amoniac trong cơ thể nên có chức năng giải độc gan.

Trong các chỉ định trước đây, arginin thường được sử dụng chủ yếu trong

100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 300mg L-arginine

- Viêm gan mãn tính.
- Gan nhiễm mỡ.
- Xơ gan.
- Suy gan...

Đối với người bình thường, tốt nhất mỗi **ngày** chỉ cần nạp khoảng 2-3gram **L-Arginine** là đủ.

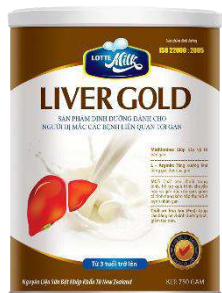
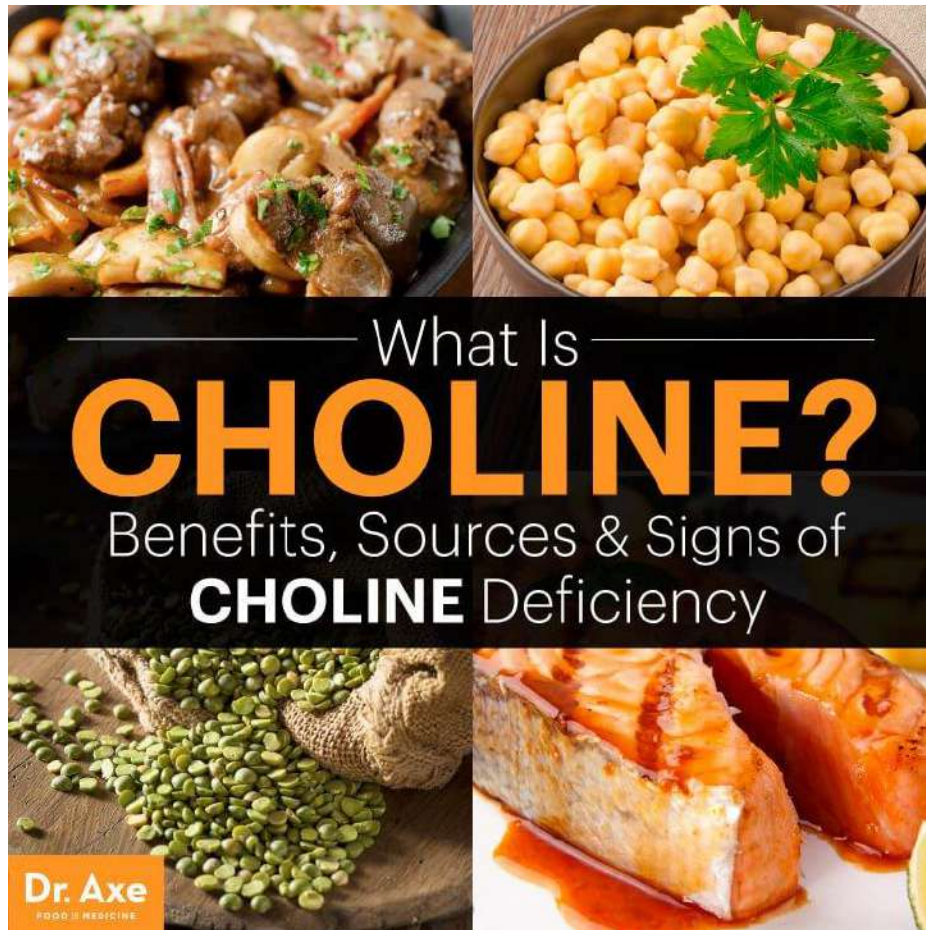


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA CHOLINE

Choline là hợp chất hữu cơ tan trong nước, là chất dinh dưỡng tương tự như vitamin B, được xem như phức hợp vitamin B (vitamin B-complex). Đây là thành phần quan trọng của mô thần kinh trong não, giúp cải thiện hoạt động não, tăng cường trí nhớ, giảm nguy cơ khuyết tật ống thần kinh ở thai nhi, hỗ trợ năng lượng và duy trì sự trao đổi chất lành mạnh.



100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 132 mg Choline

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

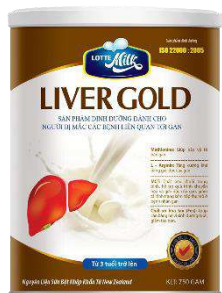
Ths Trần Hoàng Thịnh

Vai trò của Lysine

TUỔI	NHU CẦU KHUYẾN NGHỊ VỀ LYSINE (mg/kg cân nặng/ngày)
0 – 5 tháng	59
6 – 8 tháng	87
9 – 11 tháng	87
1 – 2 tuổi	51
3 – 5 tuổi	43
6 – 7 tuổi	39
8 – 9 tuổi	38
10 – 11 tuổi	38
12 – 14 tuổi	37

Lysine là một axit amin thiết yếu, nó không được tổng hợp trong cơ thể con người mà phải lấy từ thức ăn có chứa lysine.

Tuy là một dưỡng chất khó được tích lũy trong cơ thể nhưng nó lại đóng vai trò quan trọng trong quá trình hấp thụ canxi, tạo cơ bắp, phục hồi chấn thương, sau phẫu thuật. Lysine còn là yếu tố cần thiết tham gia quá trình tổng hợp các hormone, enzym, các kháng thể.



100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 600mg Lysine

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

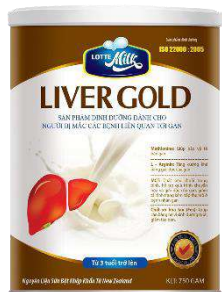
Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA TAURINE



Taurine hay còn gọi là **2-aminoethanesulfonic acid** là **axit amin** có vai trò quan trọng trong việc **phát triển não và võng mạc** (mắt), giúp phòng chống các bệnh về tim mạch, chống oxy hoá, ngăn ngừa bệnh tiểu đường

100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 45 mg Taurine



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

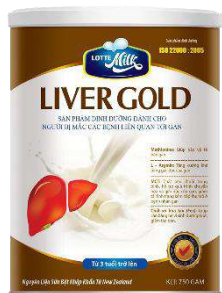
VAI TRÒ CỦA MCT



Chất béo MCT (Medium chain triglycerides) là chất béo dễ hấp thu, cung cấp năng lượng cho cơ thể, phát triển trí não

Đây là những axit béo trung bình chủ yếu:

- C6**: Axit caproic hoặc axit hexanoic.
- C8**: axit caprylic hoặc axit octanoic.
- C10**: axit capric hoặc axit decanoic.
- C12**: axit lauric hoặc axit dodecanoic.



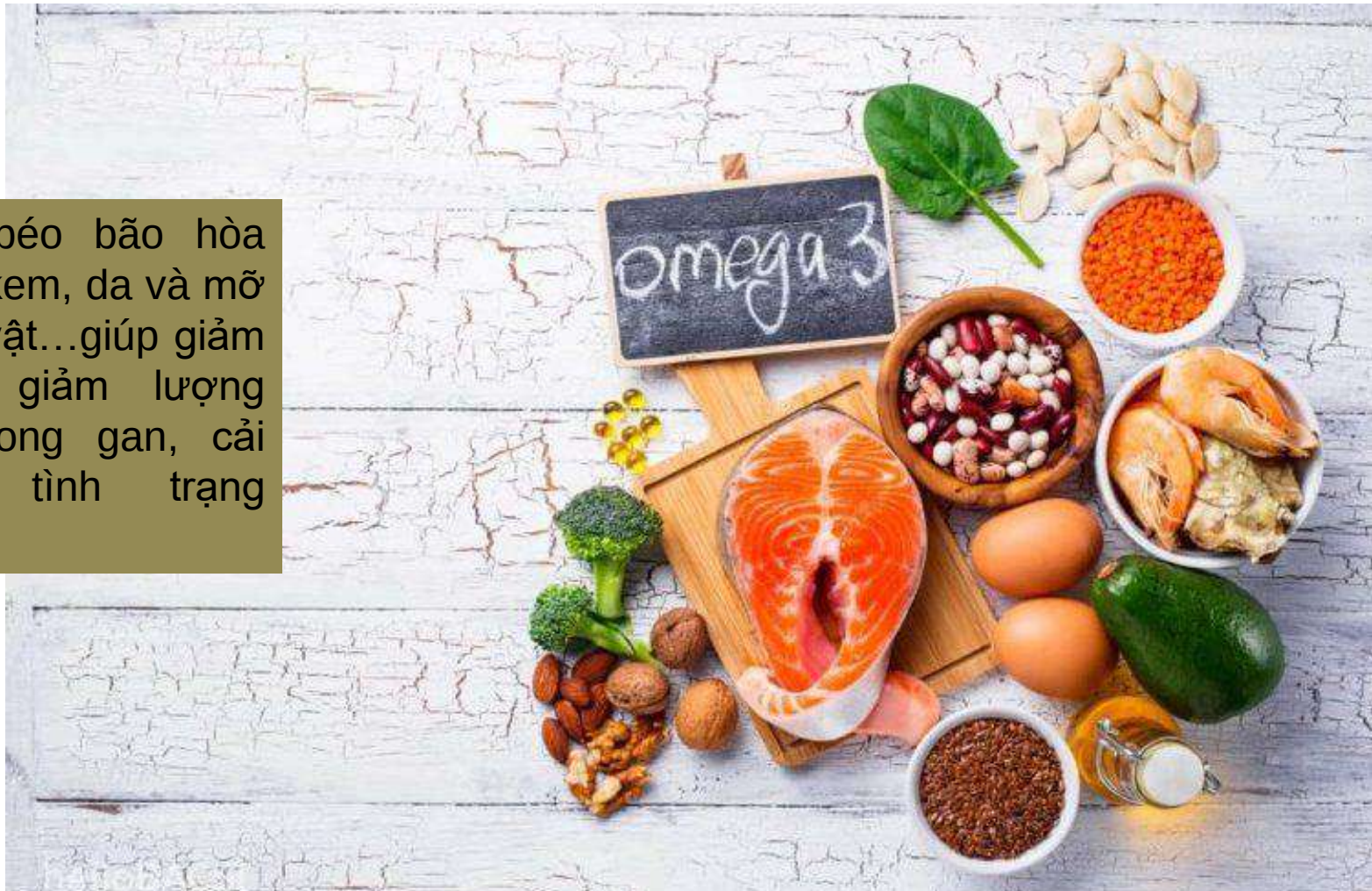
100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa **900 mg MCT**

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

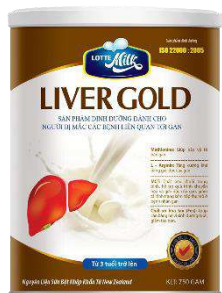
Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA OMEGA 3,6

Chất béo bão hòa hòa trong kem, da và mỡ động vật...giúp giảm viêm, giảm lượng mỡ trong gan, cải thiện tình trạng bệnh.



100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 1600 mg Omega 3; 400 mg Omega 6



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

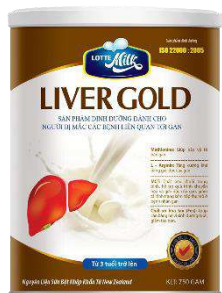
Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA L-CARNITINE



L-Carnitine là một chất bổ sung dinh dưỡng. Chất bổ sung này đóng một vai trò quan trọng trong việc sản xuất năng lượng bằng cách vận chuyển axit béo vào ty thể của tế bào

100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 66 mg L-Carnitine



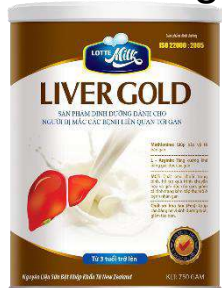
SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA LEUCINE

Leucine: Là acid amin duy nhất có khả năng điều hòa sự tổng hợp protein của cơ, làm giảm sự thoái hoá và tăng sự tổng hợp các protein của cơ. Đóng vai trò quan trọng trong chế độ ăn của các vận động viên trong việc rèn luyện cơ bắp bên cạnh acid amin isoleucine và valine. Leucin cần nhiều ở gan, mô mỡ và mô cơ để tổng hợp các sterol, thành phần cấu tạo nên hormone, giúp duy trì lượng hormone tăng trưởng để thúc đẩy quá trình phát triển mô cơ.

Sử dụng acid amin chuỗi nhánh BCAA (leucine, isoleucine, và valine) rất tốt cho bệnh nhân xơ gan và có nhiều trong các loại đậu. Acid amin chuỗi nhánh giúp bệnh nhân ăn ngon miệng hơn và chống suy mòn cho bệnh nhân xơ gan



100 gr sữa bột LIVERGOL chứa 1.3 mg Leucine

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

HEALTH
@ health.vn

LEUCINE là gì?

Leucine là một acid amin thiết yếu không thể thiếu trong quá trình tổng hợp cơ bắp.

Trong khi acid amin này có sẵn trong thực phẩm và bạn có thể tiêu thụ chúng một cách an toàn, thì việc bổ sung liều cao leucine từ các sản phẩm bổ sung có thể gây ra tác dụng phụ và độc tính.



LỢI ÍCH SỨC KHỎE



Xây dựng cơ bắp



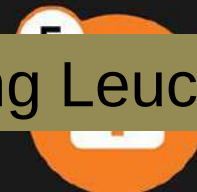
Ngăn ngừa mất cơ bắp



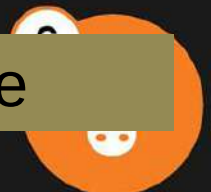
Cải thiện hiệu suất tập luyện thể dục



Hỗ trợ giảm mỡ



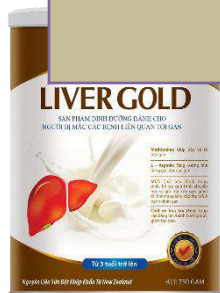
Thúc đẩy phục hồi cơ bắp



Ổn định đường huyết

VAI TRÒ CỦA VITAMIN & KHOÁNG CHẤT

Vitamin	Liều lượng	
	Cần thiết/ngày	100gr sữa LIVERGOLD cung cấp
A	700-900 IU	1123 IU
D	15- 20 mcg (600-800 IU)	201 IU
E	<u>22.4 IU (15mg)</u>	11 IU
K	50-60 mcg	35 mcg

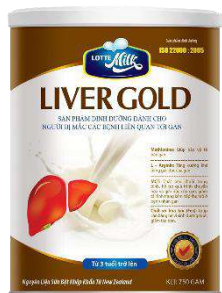


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA VITAMIN & KHOÁNG CHẤT

Vitamin	Liều lượng	
	Cần thiết/ngày	100Gr sữa LIVERGOLD cung cấp
B1	1,1-1,2 mg/ ngày	0, 61 mg
B2	1- 1,3 mg/ ngày	0,53 mg
B3 (Niacin/PP)	14-16 mg/ ngày	5,5 mg
B5	5-7 mg/ ngày	2,55 mg

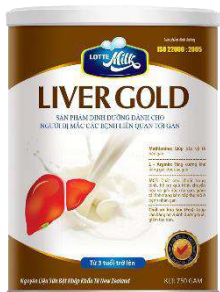


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA VITAMIN & KHOÁNG CHẤT

	Liều lượng	
B6	1,3-1,7 mg/ ngày	0,475 mg
H (Biotin)	Trẻ em: 8- 20 mcg /ngày Người lớn: 25-35 mcg/ ngày	18 mcg
B9	300-500 mcg /ngày	110 mcg
B12	<u>2,4 mcg/ ngày</u>	1,65 mcg
C	75-90 mg/ ngày	42 mg

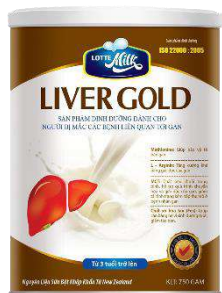


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA KHOÁNG CHẤT

Khoáng chất	Cần thiết/ngày* (Người trưởng thành)	100Gr sữa LIVERGOLD cung cấp
Natri	1500 mg	60 mg
Kali	4700 mg	370 mg
Phospho	700 mg	338 mg
Kẽm	3-7 mg	5 mg
Canxi	500-1000 mg	675 mg
Sắt	13,7-58,8 mg	8,7 mg
Magie	200-400 mg	105 mg
Iod	150-250 mcg	55 mcg
Đồng	0,7 mg	0,125 mg
Mangan	1,8-2,3 mg	0,115 mg
Cloride	1-2 g	0,31 g

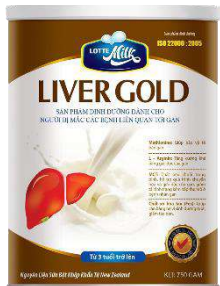


SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

VAI TRÒ CỦA CHẤT XƠ

1. Hỗ trợ quá trình tiêu hóa :
2. Làm giảm lượng cholesterol trong máu:
3. Tham gia điều hòa đường huyết:
4. Giảm cân :
5. Chất xơ với bệnh ung thư.



100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 2000 mg Chất xơ dinh dưỡng

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

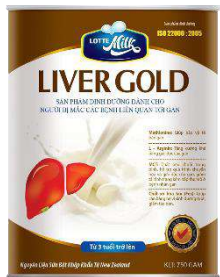
TOPTEN Food®
Sức khỏe vàng - Trao hàng chất lượng

- Chất xơ có tác dụng chống táo bón vì khi vào ruột chất xơ hút nhiều nước, tăng khối lượng của phân và kích thích nhu động ruột làm tăng co bóp để tống phân ra ngoài. Đại tiện đều đặn hàng ngày giúp cơ thể thải chất độc thường xuyên và tránh việc ứ đọng chất độc từ phân vào máu. Ở những người bị táo bón lâu ngày thường khó tính bẳn gắt do chất độc ứ đọng trong cơ thể gây ảnh hưởng tới hệ thần kinh.

[illegible]

Ths Trần Hoàng Thịnh

2. Làm giảm lượng cholesterol trong máu: Cơ thể tổng hợp muối mật tại gan bằng nguyên liệu là cholesterol và đổ vào ruột non qua ống mật chủ. Tại ruột chất xơ hút nước sẽ nở ra và giữ muối mật trong các lớp nhầy rồi đẩy theo phân ra ngoài do đó làm giảm sự hấp thu lại muối mật. Đặc biệt hơn chất xơ còn có tác dụng làm giảm cholesterol có hại (LDL) và tăng cholesterol có lợi (HDL). Vì vậy khẩu phần ăn có nhiều chất xơ sẽ giúp làm giảm lượng cholesterol trong máu.

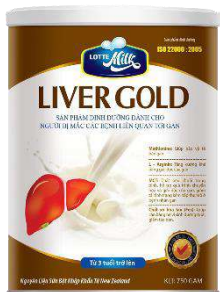


100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 2000 mg Chất xơ dinh dưỡng

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

3. Tham gia điều hòa đường huyết: Chất xơ có tác dụng làm tinh bột lưu lại lâu hơn trong dạ dày tạo cảm giác no và làm chậm quá trình phân giải và hấp thu glucose làm lượng đường máu tăng lên từ từ, không tăng đột ngột nên điều hòa được lượng đường huyết. Người bị bệnh đái đường chế độ ăn nên tăng cường chất xơ vì có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường



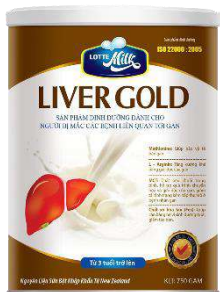
100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 2000 mg Chất xơ dinh dưỡng

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

4. Giảm cân :

Khẩu phần ăn nhiều chất xơ sẽ ít năng lượng nhưng lại tạo cảm giác no, làm giảm thèm ăn đồng thời ngăn cản hấp thu các chất béo do đó hỗ trợ việc giảm cân đối với người bị béo phì

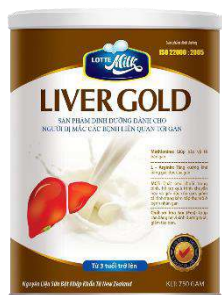


100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 2000 mg Chất xơ dinh dưỡng

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

5. Chất xơ với bệnh ung thư: Hiện nay người ta đã thấy rõ vai trò của chất xơ đối với việc làm giảm nguy cơ đối với ung thư đại tràng thông qua các vi khuẩn có lợi tại ruột tạo ra các chất ức chế sự phát triển của tế bào ung thư và giúp tăng bài xuất các chất có khả năng gây ung thư ra khỏi cơ thể. Đồng thời người ta còn thấy tác dụng của chất xơ đối với giảm nguy cơ ung thư vú do làm giảm lượng estrogen trong máu



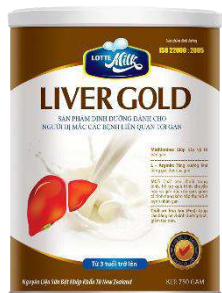
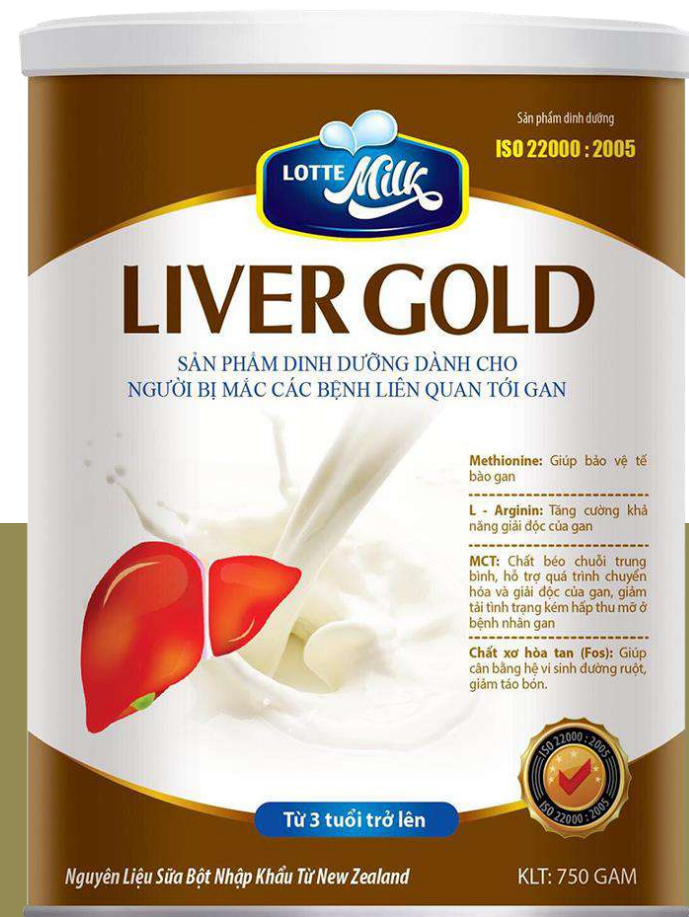
100 gr sữa bột LIVERGOLD chứa 2000 mg Chất xơ dinh dưỡng

SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

- Tên thương mại: **LIVERGOLD**
- Dạng bào chế: bột mịn màu trắng
- Đóng gói: hộp 750 gram
- Giá: 580.000 vnd/ hộp

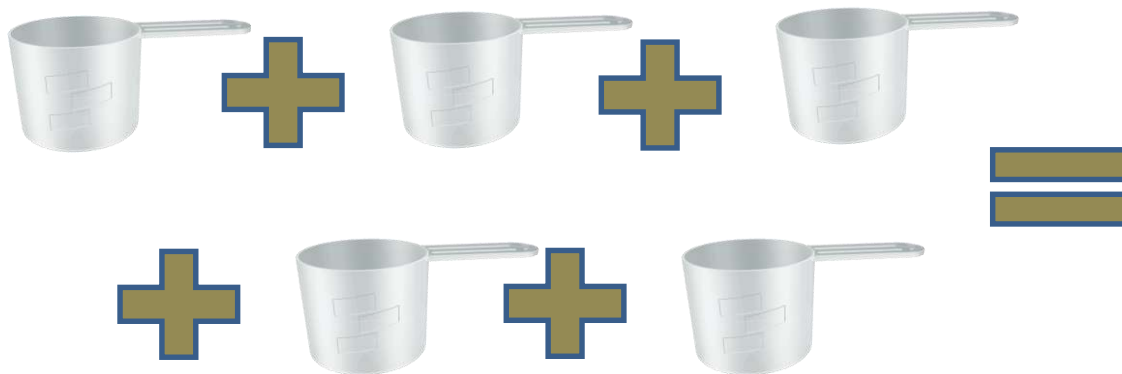
GIÚP:
Bảo vệ tế bào gan
Tăng cường khả năng giải độc gan



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

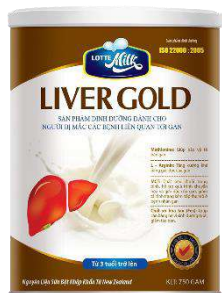
CÁCH DÙNG – LIỀU DÙNG



**5 muỗng (khoảng 45g) với 200ml nước ấm cho 1 ly
sữa LIVERGOLD 220ml**

Ngày 2-3 ly, sử dụng hết sau 1 giờ pha.

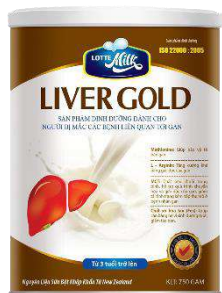
ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG 3 TUỔI TRỞ LÊN



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh

CẢM ƠN SỰ THEO DÕI CỦA QUÝ VỊ



SỮA DÀNH CHO NGƯỜI MẮC BỆNH GAN

Ths Trần Hoàng Thịnh